

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2025/HS-ST

Ngày 18-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn San

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Hoàng Văn Thọ.

2. Ông: Ma Văn Hán.

Thư ký phiên tòa: Bà Hạ Thị Soan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Bé Việt Tiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Lầu Văn N, tên gọi khác: Không, sinh ngày 24/4/2003; nơi cư trú: xóm Khau C, xã Thạch L, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng; Số căn cước: 004203006025; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lầu Văn P, sinh năm 1978 và bà Trương Thị V, sinh năm 1976; anh chị em ruột: có 03 anh, chị, em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; vợ: Ly Thị G, sinh năm 2003; con, bị cáo có 01 con sinh năm 2023; nhân thân: Chưa bị kết án hay xử phạt hành chính; tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 27/12/2024 đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực Bảo L, tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

* **Người bị hại:** Ly Thị G, sinh ngày 01/02/2003; nơi cư trú: xóm Khau C, xã Thạch L, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng.

Hiện nay trú tại: Thôn Tả Lũng A, xã Vân C, huyện Đồng V, tỉnh Hà Giang (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

** Người làm chứng:*

- Bà: Trương Thị V, sinh ngày 27/01/1976; nơi cư trú: xóm Khau C, xã Thạch L, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng (*Có mặt*).

- Ông: Lầu Văn V1, sinh ngày 10/10/1982; nơi cư trú: xóm Khau C, xã Thạch L, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng (*Vắng mặt*).

- Bà: Hoàng Thị D, sinh ngày 18/3/1979; nơi cư trú: xóm Khau C, xã Thạch L, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng (*Vắng mặt*).

** Người phiên dịch (tiếng dân tộc Mông): Ông Hoàng A Tu.*

Nơi cư trú: Khu M, thị trấn Pác M, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 02 năm 2024, Lầu Văn N từ nhà đi đến trông nhà cho gia đình có đám tang trong xóm. Trước khi đi, vợ của N là Ly Thị G nói với N "lúc người chết sao anh không đi bây giờ mới đi anh không biết xấu hổ à". Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, G gửi tin nhắn cho N qua ứng dụng Messenger với nội dung "anh thật không biết xấu hổ, tối nay không cần về nữa, anh ở 02 - 03 ngày hãy về". N đọc được tin nhắn và nhắn tin trả lời lại là "Vâng", sau đó G chặn tài khoản Facebook của N. Sau khi không liên lạc được với G nữa thì N tiếp tục uống rượu với mọi người tại đám tang. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, N về đến nhà, lúc này N đang trong tình trạng say rượu, nhớ lại việc G chặn tài khoản Facebook của N đồng thời trước đó khi đi sang chơi tại nhà bố mẹ vợ ở huyện Đồng V, tỉnh Hà Giang thì bị chú của G mắng vì lý do giữa vợ chồng N xảy ra mâu thuẫn không kể cho chú biết nên N nghĩ là do G kể và bức tức G. Sau đó, N tiến vào buồng ngủ của N thấy G đang ôm con gái là Lầu Thị Hồng Nh nằm trên giường và quay lưng về phía N đang đứng. Tiếp đó, N dùng tay phải tát vào phần mặt bên phải và lôi G dậy khỏi giường và quát bằng tiếng dân tộc Mông "Mày đi ngoại nói gì với chú mà chú lại chửi tao". G trả lời "Em có làm gì sai đâu, em không được nói, chắc bố nói gì cho chú, chú mới chửi thế". Lúc này, Nh bật khóc nên N đã bế Nh ra ngồi tại bàn uống nước trong nhà, N nói với G là cho G 20 giây để dậy ra ghế ngồi. Nghe N nói vậy, G dậy xuống giường rồi đi ra ngồi ở ghế đối diện với N.

Cùng lúc đó, mẹ đẻ của N là Trương Thị V đang ngủ trong buồng nghe thấy Nh khóc nên đã dậy đi đến bế Nh và khuyên N không được đánh, chửi G. Tuy nhiên N không nghe lời của V nên V đã bế Nh đi khỏi nhà để tìm hàng xóm đến giúp can ngăn N. Sau khi V đi, N tiếp tục chửi G, N dậy đi vào gian bếp cầm 01 con dao nhọn, loại dao thái có một đầu nhọn làm bằng kim loại, chiều dài 32,3cm; phần rộng nhất 4,7cm của gia đình để trên thớt với mục đích

cầm dao để đe dọa G, cùng lúc đó G thấy N đi vào bếp thì bỏ chạy ra khỏi nhà theo cửa chính nhưng đến trước hiên nhà thì ngã và bị N đuổi kịp, N dùng tay trái túm tóc G kéo quay vào nhà ngồi ở ghế tại bàn uống nước, tay phải N lúc đó đang cầm con dao nhọn. Khi ngồi xuống ghế G ngồi ở phía bên trái của N, N V1a chửi tay phải N V1a cầm dao hướng mũi nhọn của dao vào vùng cổ của G. Lúc này, V gọi được Hoàng Thị D là người cùng xóm đến giúp can ngăn nhưng N không nghe và không cho ai lại gần. Do không thể can ngăn N nên D đã đi đến nhà của Lâu Văn V1 là chú ruột của N người ở cùng xóm để bảo cho V1 biết đến can ngăn N.

Về phía G khi bị N kề mũi dao vào cổ thì G nói "Có gì từ từ nói, con mình còn nhỏ". N tiếp tục đe dọa "Mày thách tao giết mày không", G trả lời "Không". N tiếp tục nói "Giết mày tao chỉ đi tù hai mươi năm thì tao về, tao không sợ" với mục đích để đe dọa G. Sau đó, N V1a chửi, V1a dùng tay phải cầm dao đâm từ phải qua trái hướng mũi nhọn của dao vào vùng cổ của G nhiều lần, tuy nhiên mỗi lần khi mũi nhọn của dao đến sát vùng cổ của G thì N rút dao lại vì mục đích của N chỉ muốn đe dọa G. Mặc dù N đâm dao hướng về vùng cổ của G nhiều lần và không trúng nhưng G vẫn hoảng sợ và đưa hai tay lên che vùng cổ. Thấy vậy, N càng bức tức và chửi G nhiều hơn, đồng thời tiếp tục có hành động đâm dao như trên để đe dọa và có 01 phát trúng vào vùng cổ bên trái dưới tai và 01 phát trúng vào tai trái của G. Sau khi bị dao đâm trúng, G dùng tay phải cầm vào tay cầm dao của N, tay trái G cầm vào phần đầu của con dao định tước lấy dao từ tay của N. Tuy nhiên, khi G V1a đẩy được tay cầm dao của N xuống ngang vùng bụng của G thì N giật con dao ra khỏi tay của G khiến con dao cứa vào 02 ngón tay trái của G gây chảy máu.

Thấy G bị thương tích chảy máu, nên V đã lao vào ngăn cản và tước được con dao từ tay N rồi cầm con dao đi ra ngoài ném ra đằng sau nhà. Sau khi bị tước con dao, N tiếp tục lấy một miếng gương to bằng khoảng 02 bàn tay để dưới chân cột nhà cạnh vị trí N đang ngồi để lên bàn rồi dùng tay phải đập vào mảnh gương khiến gương vỡ thành nhiều mảnh nhỏ. Sau đó, N dùng tay phải cầm 01 mảnh gương nhỏ dài khoảng 05cm, rộng khoảng 03 ngón tay của N kề vào cổ của G đe dọa, tay trái N túm tóc G. Lúc này G lo sợ bị N gây thương tích nên G dùng hai tay giữ tay cầm mảnh gương của N đẩy ra, thấy G phản kháng nên N bức tức và đã dùng lực vào tay phải mạnh hơn để mảnh gương cứa vào vùng cổ của G gây thương tích nhẹ nhằm đe dọa. Hai bên giằng co thì N đã dùng mảnh gương cứa trúng vào vùng cổ và vùng mặt của G, sau đó N ném mảnh gương xuống đất khiến gương vỡ vụn. Tay trái N vẫn đang túm tóc G và chửi mắng. Được một lúc sau, N tiếp tục dùng tay phải cầm lấy một mảnh gương to bằng khoảng 04 ngón tay kề vào cổ G đe dọa, G tiếp tục dùng hai tay giữ tay phải cầm gương của N thì N tiếp tục dùng lực tay phải mạnh hơn khiến gương gây thương tích cho G. Giằng co được một lúc, N ném mảnh gương xuống đất làm gương vỡ vụn, tay trái N vẫn đang túm tóc của G và chửi mắng. Về phía bà V vẫn luôn ngăn cản và khuyên bảo N nhưng N

không nghe. Được một lúc sau, N túm tóc kéo G đi vào gian bếp tìm dao để tiếp tục đe dọa G.

Cùng lúc đó, Lầu Văn V1 sau khi được bà D thông báo cho biết sự việc thì đi bộ đến nhà của N và chứng kiến sự việc, lúc này V1 nói với N "Mày có thả ra không, nếu không thả tao báo công an ngay". N nghe thấy vậy thì đã thả tóc của G ra, thấy N nghe lời nên V1 đi về nhà. Khi V1 ra về G đã chạy ra ngoài nhờ V1 giúp và được V1 đồng ý. Khi cả hai đi gần đến nhà của V1 thì N đuổi kịp ngăn cản không cho G đi, do bị N ngăn cản nên G đã giả vờ quay lại cùng N về nhà. Tuy nhiên khi N V1a đi vào nhà G đã bỏ chạy quay lại nhà của V1. Tại nhà V1, do thấy G chảy nhiều máu nên V1 đã đưa G đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Bảo L, Cao Bằng. Ngày 28/02/2024, Ly Thị G đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L, Cao Bằng để trình báo sự việc.

Ngày 28/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L cùng chính quyền địa phương, những người liên quan tiến hành khám nghiệm hiện trường, qua khám nghiệm không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì. Đối với 02 mảnh gương mà N sử dụng để gây thương tích cho G, quá trình điều tra N khai nhận cả hai mảnh gương đã bị N đập vỡ vụn khi thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra trong quá trình khám nghiệm hiện trường, phát hiện tại khu vực bàn uống nước trong nhà của bị cáo N có nhiều mảnh gương nhỏ kích thước khác nhau, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L không thể tiến hành thu giữ đối với hai mảnh gương trên. Đối với 01 con dao loại dao thái có một đầu nhọn làm bằng kim loại, chiều dài 32,3cm, phần rộng nhất 4,7cm, dao có nhiều vết hoen gỉ, màu nâu V được bà Trương Thị V giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L đã tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể đối với Ly Thị G. Kết quả: Phát hiện 01 vết xước dài 5,4cm phía dưới hàm bên trái đến phần cổ sau tai, 01 vết thương hở đã được khâu 01 mũi dưới phần hàm bên trái, trên đỉnh vành tai trái có 01 vết thương hở đã khâu 01 mũi, vùng cổ phía dưới cằm có 01 vết thương hở đã khâu 03 mũi dài 02cm; 01 vết hằn đỏ dài 3,3cm x 0,5cm, má bên phải có vết xước dài 2,5cm, đốt 01 của ngón trỏ tay trái có vết thương hở dài 1,2cm đã được khâu 02 mũi, đốt 02 của ngón giữa tay trái có vết thương hở dài 1,5cm đã được khâu 03 mũi.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 049 /KLTTCT-TTPY, ngày 28/3/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Cao Bằng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Ly Thị G tại thời điểm giám định là 12%. Cơ chế hình thành tổn thương: Các vết sẹo vành tai trái, cổ, ngực trái và bàn tay trái là do tác động của vật có cạnh sắc gây nên.

Ngày 16/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Lầu Văn N đồng thời

áp dụng biện pháp ngăn chặn Cầm đi khỏi nơi cư trú. Tuy nhiên trong quá trình điều tra N đã bỏ trốn khỏi địa phương, không rõ đi đâu, làm gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L đã ra Quyết định truy nã bị can. Đến ngày 27/12/2024 Lầu Văn N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L để đầu thú.

Quá trình điều tra bị cáo N thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại Ly Thị G có đơn xin xét xử vắng mặt có ý kiến trình bày như sau: Tôi đã nhận được các thủ tục tố tụng của Tòa án, nhưng do tôi đang bận đi làm ăn xa gia đình, không thể đến tham gia phiên tòa theo đúng thời gian quy định của pháp luật, tuy nhiên về nội dung vụ án tôi đã khai báo đầy đủ, tôi không thay đổi lời khai. Tôi không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự và xin giảm trách nhiệm hình sự, hình phạt tù cho bị cáo, ngoài ra tôi không có ý kiến gì thêm.

Các vật chứng, tài sản đã tạm giữ sẽ được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử và thi hành án.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Về tội danh: Bị cáo Lầu Văn N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.
 - Về hình phạt: Áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 134; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lầu Văn N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.
 - Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị hại Ly Thị G có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét vấn đề bồi thường dân sự.
 - Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.
- Tịch thu tiêu hủy:* 01 con dao, loại dao thái có một đầu nhọn làm bằng kim loại. Chiều dài 32,3cm. Phần rộng nhất là 4,7cm. Dao có nhiều vết hoen gỉ màu nâu V, tình trạng đã qua sử dụng.
- Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo đã có đơn xin được miễn án phí. Do đó, đề nghị căn cứ vào các quy định của pháp luật miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Vào ngày 27/02/2024, do nảy sinh mâu thuẫn nên Lầu Văn N đã có hành vi sử dụng 01 con dao loại dao thái có một đầu nhọn làm bằng kim loại, chiều dài 32,3cm, phần rộng nhất 4,7cm, dao có nhiều vết hoen gỉ, màu nâu V và 02 mảnh gương nhỏ trong đó 01 mảnh gương dài khoảng 05cm rộng khoảng 03 ngón tay và 01 mảnh gương to khoảng 04 ngón tay để gây thương tích cho Ly Thị G. Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 049 /KLTTCT-TTPY, ngày 28/3/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Cao Bằng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Ly Thị G tại thời điểm giám định là 12%. Cơ chế hình thành tổn thương: Các vết sọc vành tai trái, cổ, ngực trái và bàn tay trái là do tác động của vật có cạnh sắc gây nên.

Hành vi sử dụng dao và mảnh gương gây thương tích vào vùng cổ, vùng mặt của Ly Thị G là vị trí trọng yếu trên cơ thể. Quá trình điều tra xác định Lầu Văn N sử dụng dao và mảnh gương vỡ kề vào vùng cổ của G với mục đích đe dọa nhưng do thấy G phản kháng nên N bức tức, nghĩ G coi thường mình nên đã dùng dao và mảnh gương gây thương tích cho G. Mục đích N khi thực hiện hành vi phạm tội không nhằm tước đoạt mạng sống của Ly Thị G, mặc dù về không gian, hoàn cảnh Lầu Văn N có đủ khả năng để thực hiện.

Đây là hành vi gây thương tích có tính chất nghiêm trọng do bị cáo N thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến khách thể là sức khỏe của con người được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo Lầu Văn N đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 09/CT-VKSBL, ngày 24/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng truy tố đối với hành vi của bị cáo N về tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ văn hóa 10/12, biết rõ cố ý gây thương tích là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì những mâu thuẫn vợ chồng trong gia đình mà bị cáo đã sử dụng hung khí gây thương tích cho người khác, gây hoang mang trong dư luận, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật

hình sự và Đầu thú quy định tại khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị hại Ly Thị G có đơn xin xét xử vắng mặt và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Bảo L đã áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tự ý bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho công tác điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo, do đó bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm tuyên truyền giáo dục cho mọi công dân.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị hại Ly Thị G không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét gì thêm là có căn cứ.

[5] Về hướng xử lý vật chứng: Áp Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 con dao, loại dao thái có một đầu nhọn làm bằng kim loại. Chiều dài 32,3cm. Phần rộng nhất là 4,7cm. Dao có nhiều vết hoen gỉ màu nâu V, tình trạng đã qua sử dụng, xác định đây là vật chứng vụ án, nên cần tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[6] Về án phí: Tại phiên toà bị cáo Thái có đơn xin miễn án phí. Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, để xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, hướng xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Lời nói sau cùng của bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét phân tích trong khi nghị án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lầu Văn N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 134; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lầu Văn N 02 năm tù, thời gian chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam ngày 27/12/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao, loại dao thái có một đầu nhọn làm bằng kim loại. Chiều dài 32,3cm. Phần rộng nhất là 4,7cm. Dao có nhiều vết hoen gỉ màu nâu V, tình trạng đã qua sử dụng

(Xác nhận tình trạng vật chứng hiện đã được giao, nhận bảo quản tại kho vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L tỉnh Cao Bằng số 19 ngày 25/02/2025).

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lâu Văn N được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo (có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại (vắng mặt) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh;
- Phân trại tạm giam khu vực Bảo L;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Thạch L;
- Lưu hồ sơ vụ án; hồ sơ THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Văn San

**THÀNH VIÊN
CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Thọ

Ma Văn Hán

Trịnh Văn San

